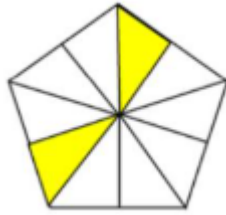


## HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## ĐỀ 1

## I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Số phần đã tô màu hình vẽ bên được biểu thị bằng phân số là:



A.  $\frac{2}{10}$

B.  $\frac{8}{10}$

C.  $\frac{2}{8}$

D.  $\frac{10}{2}$

**Phương pháp**

Phân số chỉ số phần được tô màu có tử số là số phần được tô màu, mẫu số là tổng số phần bằng nhau.

**Lời giải**

Số phần đã tô màu hình vẽ bên được biểu thị bằng phân số là:  $\frac{2}{10}$

**Đáp án: A**

**Câu 2.** Hình bình hành có mấy cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau?

A. 1 cặp

B. 2 cặp

C. 3 cặp

D. 4 cặp

**Phương pháp**

Dựa vào định nghĩa hình bình hành.

**Lời giải**

Hình bình hành có 2 cặp cạnh đối diện song song và bằng nhau.

**Đáp án: B**

**Câu 3.**  $\frac{8}{5}$  của 40 kg là:

A. 48 kg

B. 64 kg

C. 72 kg

D. 320 kg

**Phương pháp**

Muốn tìm phân số của một số ta lấy số đó nhân với phân số

**Lời giải**

$$\frac{8}{5} \text{ của } 40 \text{ kg là: } 40 \times \frac{8}{5} = 64 \text{ (kg)}$$

**Đáp án: B**

**Câu 4.** Ba bạn Nam, Hiếu, Quân có chiều cao lần lượt là 125 cm, 130 cm, 129 cm. Hỏi trung bình mỗi bạn cao bao nhiêu xăng-ti-mét?

A. 384 cm

B. 125 cm

C. 192 cm

D. 128 cm

**Phương pháp**

Chiều cao trung bình của mỗi bạn = tổng chiều cao của ba bạn : 3

**Lời giải**

Trung bình mỗi bạn cao số xăng-ti-mét là:  $(125 + 130 + 129) : 3 = 128$  (cm)

**Đáp án: D**

**Câu 5.** Bác thợ xây mua 4 chiếc mũi khoan hết 104 000 đồng. Hỏi bác thợ xây mua 6 chiếc như thế thì hết bao nhiêu tiền?

A. 26 000 đồng

B. 52 000 đồng

C. 104 000 đồng

D. 156 000 đồng

**Phương pháp**

Bước 1. Tìm giá tiền mỗi mũi khoan

Bước 2. Tìm giá tiền 6 mũi khoan

**Lời giải**

Giá tiền mỗi mũi khoan là:  $104\ 000 : 4 = 26\ 000$  (đồng)

Bác thợ xây mua 6 chiếc như thế thì hết số tiền là:

$26\ 000 \times 6 = 156\ 000$  (đồng)

**Đáp án: D**

**Câu 6.** Trong một cuộc thi chạy có bạn tham gia là Hà, Nam và Ninh. Hà chạy hết 3 phút 15 giây, Nam chạy hết 110 giây, Ninh về đích sau  $\frac{7}{2}$  phút. Hỏi bạn nào chiến thắng trong cuộc thi?

A. Hà

B. Nam

C. Ninh

D. Không xác định được

**Phương pháp**

- Đổi các số đo thời gian sang đơn vị giây rồi so sánh

- Bạn nào có thời gian chạy ít nhất sẽ chiến thắng

**Lời giải**

Đổi: 3 phút 15 giây = 195 giây

$\frac{7}{2}$  phút = 210 giây

Ta có  $110 \text{ giây} < 195 \text{ giây} < 210 \text{ giây}$

Vậy người chiến thắng là bạn Nam.

**Đáp án: B**

## II. TỰ LUẬN

**Câu 1.** Tính

a)  $\frac{3}{4} + \frac{7}{12}$

b)  $3 - \frac{3}{4}$

c)  $\frac{16}{27} \times \frac{9}{24}$

d)  $\frac{8}{5} : 3$

### Phương pháp

- Muốn cộng hoặc trừ hai phân số khác mẫu số, ta quy đồng mẫu số hai phân số đó, rồi cộng hoặc trừ hai phân số sau khi quy đồng.

- Muốn nhân hai phân số, ta lấy tử số nhân với tử số, mẫu số nhân với mẫu số.

- Muốn chia hai phân số, ta lấy phân số thứ nhất nhân với phân số đảo ngược của phân số thứ hai.

### Lời giải

a)  $\frac{3}{4} + \frac{7}{12} = \frac{9}{12} + \frac{7}{12} = \frac{16}{12} = \frac{4}{3}$

b)  $3 - \frac{3}{4} = \frac{12}{4} - \frac{3}{4} = \frac{9}{4}$

c)  $\frac{16}{27} \times \frac{9}{24} = \frac{16 \times 9}{27 \times 24} = \frac{4 \times 4 \times 9}{9 \times 3 \times 4 \times 6} = \frac{4}{18} = \frac{2}{9}$

d)  $\frac{8}{5} : 3 = \frac{8}{5} \times \frac{1}{3} = \frac{8}{15}$

**Câu 2.** Điền số thích hợp vào chỗ chấm:

2 phút 10 giây = ..... giây

$\frac{2}{5}$  thế kỉ = ..... năm

$13 \text{ m}^2 67 \text{ dm}^2 = \text{..... dm}^2$

$430 825 \text{ cm}^2 = \text{..... m}^2 \text{ ..... cm}^2$

### Phương pháp

Áp dụng cách đổi:

1 phút = 60 giây ; 1 thế kỉ = 100 năm

$1 \text{ m}^2 = 100 \text{ dm}^2$  ;  $1 \text{ m}^2 = 10 000 \text{ cm}^2$

### Lời giải

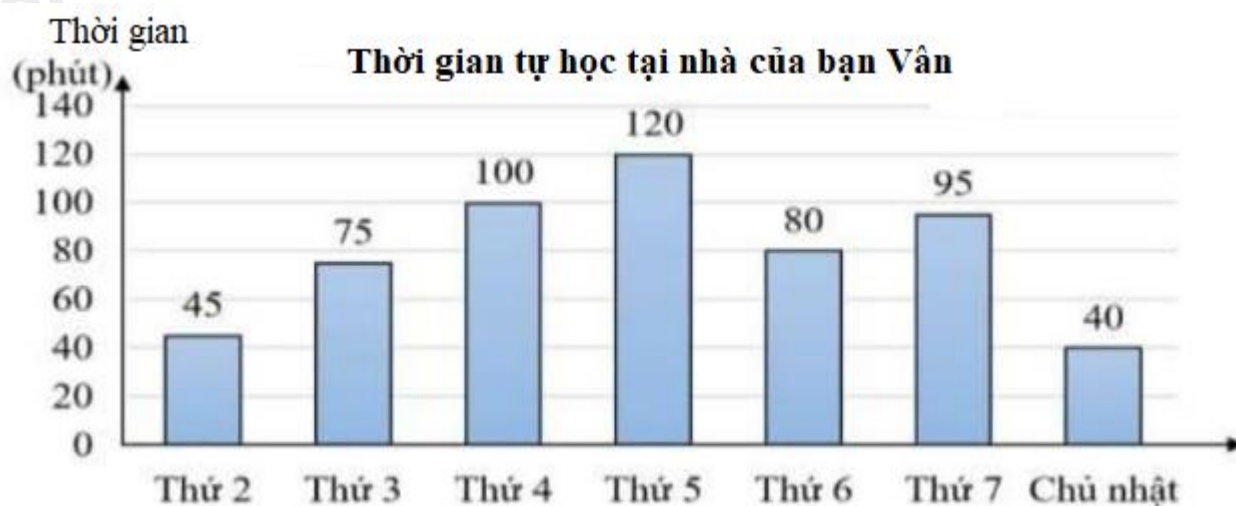
2 phút 10 giây = **130** giây

$\frac{2}{5}$  thế kỉ = **40** năm

$13 \text{ m}^2 67 \text{ dm}^2 = \textbf{1367 dm}^2$

$430 825 \text{ cm}^2 = \textbf{43 m}^2 \textbf{ 825 cm}^2$

**Câu 3.** Biểu đồ cột dưới đây cho biết thời gian tự học tại nhà của bạn Vân:



Điền phân số thích hợp vào chỗ trống:

- Thời gian tự học trong ngày chủ nhật bằng ..... thời gian tự học trong ngày thứ 5.
- Thời gian tự học trong ngày thứ ba chiếm ..... thời gian tự học trong cả tuần.

### Phương pháp

Dựa vào thông tin trong biểu đồ để điền phân số thích hợp.

### Lời giải

- Thời gian tự học trong ngày chủ nhật bằng  $\frac{40}{120} = \frac{1}{3}$  thời gian tự học trong ngày thứ 5.
- Thời gian tự học trong cả tuần là:  $45 + 75 + 100 + 120 + 80 + 95 + 40 = 555$  (phút)
- Thời gian tự học trong ngày thứ ba chiếm  $\frac{75}{555} = \frac{5}{37}$  thời gian tự học trong cả tuần.

**Câu 4.** Bác Hưng trồng lúa trên một thửa ruộng hình chữ nhật có chiều dài 160 m, chiều rộng bằng  $\frac{3}{8}$  chiều dài. Trung bình 100 m<sup>2</sup> của thửa ruộng đó thu hoạch được 70 kg thóc. Hỏi trên cả thửa ruộng đó người ta thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam thóc?

### Phương pháp

Bước 1. Tìm chiều rộng = chiều dài x  $\frac{5}{8}$

Bước 2. Tìm diện tích thửa ruộng = chiều dài x chiều rộng

Bước 3. Tìm số kg thóc thu hoạch được

### Lời giải

Chiều rộng của thửa ruộng là:  $160 \times \frac{3}{8} = 60$  (m)

Diện tích của thửa ruộng là:  $160 \times 60 = 9600$  (m<sup>2</sup>)

Trên cả thửa ruộng đó người ta thu hoạch được số ki-lô-gam thóc là:

$$9600 : 100 \times 70 = 6720 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 6720 kg thóc